TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **35**/2020/QĐST-VHNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 07 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2019/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thanh M, sinh năm 1991

ĐKHKTT: SốX, tổ Y, phường T, quận G, thành phố HN.
Hiện ở tại SốX, tổ Y, phường T, quận G, thành phố HN.

- Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984

ĐKHKTT: Số B Hàng A, phường C, quận K, thành phốHN.
Hiện ở tại: : Số B Hàng A, phường C, quận K, thành phốHN

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thỏa thuận ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 30/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Mạnh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Mạnh H cùng

xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Phú S sinh ngày 03/7/2016, hiện nay sức khỏe bình thường, anh chị cùng thỏa thuận anh H là người trực tiếp nuôi con kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

- Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.2. Về tài sản chung bao gồm động sản và bất động sản: Chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Mạnh H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thanh M và anh Nguyễn Mạnh H cùng xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thanh M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0003282 ngày 16/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quậnG.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận G;
- Chi cục THADS quận G;
- UBND P.T, G,,HN (GCNKH số 106 ngày 28/7/2015);
- Lưu hồ sơ.

Lương Thị Thu Hà